ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 70 /BC-UBND	*Ninh Bình, ngày 23 tháng 7 năm 2015*

BÁO CÁO

Tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 -2015.

Thực hiện công văn số 1503/LĐTBXH-PCTNXH ngày 25/4/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 – 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình báo cáo tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011- 2015 như sau:

I. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH TỆ NẠN MẠI DÂM

Tình hình tệ nạn mại dâm hiện nay vẫn còn diễn biến phức tạp, hoạt động mại dâm tuy không công khai nhưng kín đáo, tinh vi. Phương thức hoạt động mại dâm phổ biến vẫn là lợi dụng các dịch vụ ăn, nghỉ, vũ trường, karaoke, cafe, massage, mạng Internet…. gây rất nhiều khó khăn cho công tác phát hiện, bắt giữ, điều tra, xử lý của cơ quan chức năng.

Theo báo cáo thống kê toàn tỉnh ước tính có khoảng 300 trường hợp nghi bán dâm, trong đó có danh sách quản lý 66 đối tượng hoạt động mại dâm bao gồm 13 chủ chứa, môi giới mại dâm và 53 gái bán dâm, các đơn vị đã lập hồ sơ đưa các đối tượng vào diện quản lý, đồng thời giao cho lực lượng Công an các xã, phường, thị trấn phối hợp với các đoàn thể thường xuyên giáo dục để phòng ngừa vi phạm.

Cả tỉnh có 1.880 các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ nảy sinh tệ nạn xã hội bao gồm: 954 cơ sở lưu trú khách sạn, nhà trọ, nhà nghỉ; 195 cơ sở kinh doanh karaoke; 21 cơ sở mátxa tẩm quất; 368 cơ sở cắt tóc gội đầu; 336 cơ sở kinh doanh càphê, giải khát, tổng số lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên 4000 lao động, trong đó 20 cơ sở nghi có hoạt động mại dâm.

II.KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác tổ chức điều hành Chương trình.

Thực hiện Quyết định số 679/QĐ-UB ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 – 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 -2015 của tỉnh. Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội chỉ đạo tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống mại dâm, làm rõ trách nhiệm quản lý địa bàn của chính quyền địa phương, xử lý nghiêm các địa bàn để xảy ra tình trạng mại dâm gây bức xúc trong quần chúng nhân dân… đưa công tác phòng, chống tệ nạn xã hội vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, mỗi cán bộ, công chức tự nâng cao trách nhiệm về công

tác phòng, chống tệ nạn xã hội, thực hiện tốt các tiêu chuẩn xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa và xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư.

Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hằng năm xây dựng, triển khai kế hoạch về phòng, chống mại dâm.

Công an tỉnh tập trung chỉ đạo đơn vị nghiệp vụ, lực lượng chức năng và công an các địa phương tăng cường công tác nắm địa bàn phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý tội phạm về mại dâm, triệt phá các cơ sở tổ chức hoạt động mại dâm gây bức xúc trong dư luận. Các ngành Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác truy tố xét xử đối với các tội danh về mại dâm.

Các Sở, ngành, đoàn thể (Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Tài chính, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp phụ nữ…) trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao đã tích cực chỉ đạo ngành dọc và địa phương thực hiện công tác phòng ngừa, giáo dục, quản lý địa bàn lồng ghép trong nhiệm vụ thường xuyên của Sở, ngành, đoàn thể đã góp phần thực hiện toàn diện các giải pháp phòng, chống mại dâm với kết quả nhất định. Đề xuất với Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện chương trình tại Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; phường Thanh Bình (thành phố Ninh Bình); xã Ninh Hòa (huyện Hoa Lư).

Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm; các tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp; Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm; đồng thời rà soát, nắm tình hình về tệ nạn mại dâm trên toàn tỉnh để có giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, phòng ngừa, đặc biệt là công tác thanh tra, kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ và triệt phá các tụ điểm mại dâm; Tổ chức gần 40 đoàn công tác liên ngành kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm tại 8 huyện, thành phố trong tỉnh, qua đó đã nắm bắt tình hình ở địa phương để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tồn tại.

2. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 – 2015 triển khai thực hiện đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự ủng hộ đồng tình của nhân dân. Qua 5 năm thực hiện chương trình đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra:

- 100% xã, phường tổ chức được các hoạt động tuyên truyền có sự đổi mới về nội dung, hình thức phù hợp với các địa bàn và lứa tuổi qua đó đã nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân tạo sự đồng thuận trong thực hiện phòng, chống tệ nạn mại dâm;
- Xử lý 100% vụ việc được phát hiện, đặc biệt chú trọng đối với hành vi mại dâm trẻ em và người chưa thành niên. Công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh, triệt phá ổ nhóm, điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mại dâm đã được thực hiện một cách tích cực,;
- 100% cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội được tập huấn qua đó kỹ năng nghiệp vụ được nâng lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;
- Công tác xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm được triển khai một cách đồng bộ, có hiệu quả. Quá trình thực hiện luôn

gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" nên nhiều địa phương đã có chuyển biến mạnh mẽ.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, bất cập đó là: Việc tổ chức tuyên truyền có nơi, có lúc chưa thường xuyên còn mang tính hình thức; Chính sách hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm chưa cụ thể, chưa quy định trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức xã hội, tổ chức đoàn thể ở cấp xã trong việc tổ chức dịch vụ hỗ trợ; chưa có các dịch vụ mang tính đặc thù phù hợp với đặc điểm xã hội của người bán dâm; Quan điểm, nhận thức về thực trạng tệ nạn mại dâm và công tác đấu tranh phòng, chống mại dâm của một số cán bộ, một số địa phương còn chưa thống nhất, còn cho rằng mại dâm tồn tại mang tính tất yếu, không thể triệt xóa được, để phát triển du lịch thì có hoạt động mại dâm… dẫn đến việc chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống mại dâm ở tại địa phương chưa kiên quyết, triệt để, chưa gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với việc để tình trạng mại dâm xảy ra trên địa bàn quản lý, hạn chế sự tham gia đấu tranh của người dân đối với loại tệ nạn xã hội này.

3. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính.

a) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

Thực hiện Quyết định số 679/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 – 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 – 2015, đồng thời tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch đến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Trên cơ sở kế hoạch phòng, chống của tỉnh các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch phòng, chống mại của ngành, địa phương và tổ chức triển khai đến các đơn vị, xã phường tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 – 2015 của đơn vị.

Để thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 – 2015, hàng năm Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm; các tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị sát thực với thực tế đồng thời gắn với các chương trình phát triển kinh tế xã hội như xóa đói, giảm nghèo tạo việc làm, dạy nghề; xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư; xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Trong đó tập trung vào việc tổ chức tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm; truy quét, triệt phá ổ nhóm, đường dây hoạt động mại dâm; lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm vào các chương trình, kế hoạch, cuộc vận động của ngành, địa phương xây dựng các mô hình giảm hại, phòng, chống mại dâm, HIV/AIDS, tập huấn, hướng dẫn về công tác hỗ trợ, can thiệp, giảm tác hại trong phòng, chống mại dâm cho cán bộ trực tiếp làm công tác này tại 145/145 xã, phường, thị trấn. Thường xuyên kiểm tra, rà soát nắm bắt tình hình tệ nạn mại dâm tại địa bàn trọng điểm; truyền thông vận động toàn dân tham gia trấn áp các loại tội phạm, xây dựng thí điểm, nhân rộng các mô hình về phòng ngừa, giảm tác hại trong phòng, chống tệ nạn mại dâm; tổ chức liên tục đánh giá những kết quả đã làm được và những tồn tại hạn chế để rút kinh nghiệm thực hiện có hiệu quả

công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn.

b) Công tác tuyên truyền, xây dựng xã, phường, lành mạnh không có tệ nạn xã hội.

Các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở triển khai rộng khắp công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động toàn dân tham gia phòng, chống mại dâm đã tác động mạnh đến nhận thức cũng như hành động của lãnh đạo các cấp, các ngành và đông đảo tầng lớp nhân dân, khích lệ nhân dân tích cực tham gia quản lý, giáo dục đối với người bán dâm, đặc biệt là tích cực tham gia phát hiện, phòng ngừa, tố giác ổ nhóm, tụ điểm với các cơ quan chức năng để ngăn chặn, xử lý. Thông qua công tác tuyên truyền, quần chúng nhân dân đã cung cấp hàng ngàn thông tin có giá trị, giúp lực lượng chức năng điều tra, khám phá các vụ án về mại dâm và lập hồ sơ quản lý đối với người môi giới, người bán dâm.

Các cơ quan thông tin đại chúng như: Đài phát thanh và truyền hình Ninh Bình, Báo Ninh Bình, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hàng trăm tin bài, phóng sự đưa tin về các hoạt động phòng, chống mại dâm và các tệ nạn xã hội tại các huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Hàng tháng, quý phát bản tin tuyên truyền chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Các ngành, các đoàn thể, các tổ chức xã hội: Ủy ban mặt trận Tổ quốc, Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Cựu Chiến binh, Nông dân, Liên đoàn lao động... bằng nhiều hình thức như: diễn đàn thanh niên, diễn đàn công nhân lao động, sinh hoạt chi Hội, sinh hoạt câu lạc bộ, tập huấn tuyên truyền viên, báo cáo viên, in ấn, phát hành tờ rơi, tờ gấp, kẻ vẽ pa nô, khẩu hiệu các đơn vị đã tích cực tham gia làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, thực hiện các biện pháp phòng, chống mại dâm và tệ nạn xã hội trong đông đảo cán bộ, hội viên, công nhân viên lao động và cộng đồng nhân dân. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm gắn với cuộc vận động " Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"; Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống mại dâm với nhiều nội dung lồng ghép truyền thông phòng, chống mại dâm ở các chi hội phụ nữ trong các kỳ sinh hoạt; Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm trong tổ chức đoàn, hội và hội viên; các cơ quan tiến hành tố tụng 2 cấp trong tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền thông qua quá trình giải quyết các vụ án, nhất là tại các phiên tòa xét xử ở địa phương nơi xảy ra tội phạm về mại dâm. Kết quả trong 5 năm các Sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã có trên 1600 tin bài được phát thanh trên các hệ thống thông tin các cấp; xây dựng trên 350 panô, băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền, tổ chức trên 250 buổi tư vấn, toạ đàm, tổ chức 1026 buổi tuyên truyền, giáo dục về phòng chống mại dâm thu hút 90.300 lượt người tham gia; in và phát 35.600 tờ rơi, tài liệu có nội dung về phòng, chống mại dâm đến nhân dân.

Thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; phổ biến kịp thời những kinh nghiệm, sáng kiến hay, các mô hình, gương điển hình tiên tiến, từ đó tạo phong trào rộng khắp về phòng, chống ma túy và

được các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, triệt phá, truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm

Trong 5 năm đội kiểm tra liên ngành phòng chống mại dâm các cấp và các ngành chức năng của địa phương đã tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh và đã kiểm tra 425 lượt cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ lợi dụng để hoạt động mại dâm. Trong đó có 95 cơ sở vi phạm xử lý bằng hình thức cảnh cáo, xử lý hành chính 29 cơ sở kinh doanh lưu trú, 20 cơ sở kinh doanh Karaoke vi phạm, đình chỉ 9 cơ sở kinh doanh Karaoke chưa có giấy phép kinh doanh của cấp có thẩm quyền, xử phạt 37 cơ sở vi phạm với số tiền trên 35 triệu đồng cơ sở còn lại được nhắc nhở thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về kinh doanh dịch vụ có điều kiện, đồng thời kiến nghị với các cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra chấn chỉnh việc thực hiện.

- Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ có liên quan và công an các huyện, thành phố triển khai các biện pháp đấu tranh, tăng cường các biện pháp phòng ngừa, triển khai nhiều kế hoạch phòng, chống mại dâm theo chuyên đề, tuyến, địa bàn, đã mở nhiều đợt tấn công trấn áp tội phạm tệ nạn mại dâm góp phần kiềm chế sự gia tăng của tệ nạn mại dâm. Trong 5 năm 9 2011 – 2015) đã phát hiện, bắt giữ 19 vụ với 102 đối tượng; khởi tố 15 vụ 23 bị can về tội chứa mại dâm và môi giới mại dâm; xử phạt hành chính 75 đối tượng mua, bán dâm; xử phạt hành chính 04 vụ, 04 chủ cơ sở không thực hiện các quy định về an ninh trật tự để xảy ra mại dâm trong cơ sở.

- Viện Kiểm sát nhân dân các cấp đã thực hiện quyền công tố, kiểm sát điều tra 13 vụ với 20 bị can liên quan đến hoạt động mại dâm, trong đó: tội chứa mại dâm: 10 vụ 15 bị can; tội môi giới mại dâm 3 vụ 5 bị can. Ngành Toà án nhân dân đã thụ lý để xét xử theo thẩm quyền.

Thông qua công tác đấu tranh, triệt phá các tụ điểm mại dâm đã góp phần làm giảm các hoạt động công khai của các tụ điểm mại dâm, kiềm chế sự gia tăng đối tượng chủ chứa, môi giới và gái bán dâm góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bên cạnh đó, phải kể đến vai trò của Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm 178 các cấp đã tích cực thanh tra, kiểm tra kết hợp tuyên truyền và phổ biến các quy định chính sách Nhà nước về các lĩnh vực kinh doanh nhà nghỉ, karaoke, massege… ở những cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ nảy sinh tệ nạn mại dâm. Tuy nhiên sự hạn chế về thẩm quyền xử phạt hành chính của Đội kiểm tra liên ngành 178 dẫn tới việc xử lý các cơ sở vi phạm chưa có tính răn đe, do đó vẫn còn tình trạng một số cơ sở tái vi phạm.

d) Công tác xây dựng mô hình trợ giúp tại cộng đồng.

Cùng với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác triệt phá các tụ điểm mại dâm, các địa phương đã chú trọng triển khai các biện pháp can thiệp giảm tác hại và hỗ trợ trực tiếp cho người bán dâm tại cộng đồng, chương trình hỗ trợ đưa lồng ghép với công tác phòng, chống HIV/AIDS, xóa đói giảm nghèo, việc làm… xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Các mô hình hoạt động có hiệu quả như mô hình : xây dựng xã, phường lành mạnh về phòng, chống mại dâm tại xã Đồng Phong (huyện Nho Quan), xã Ninh Mỹ (huyện Hoa Lư), xã Yên mạc (huyện Yên Mô), xã Quang Thiện (huyện Kim Sơn); mô hình

phòng, ngừa tệ nạn mại dâm tại cộng đồng ở: xã Gia Trấn (huyện Gia Viễn), xã Đông Sơn (thị xã Tam Điệp), xã Khánh Phú (huyện Yên Khánh), phường Thanh Bình (TP Ninh Bình), thị trấn Thiên Tôn (huyện Hoa Lư), thị trấn Yên Ninh (huyện Yên Khánh), đã ra mắt được 4 câu lạc bộ phòng, chống mại dâm đi vào hoạt động, vận động được trên 250 thành viên tham gia chủ yếu là những người có nguy cơ cao như các cháu mới lớn chưa có công ăn việc làm, chủ và tiếp viên trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, những người hành nghề gái mại dâm.... Các câu lạc bộ đã xây dựng được quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt định kỳ 1 tháng một lần, tổ chức được 32 buổi toạ đàm với trên 1500 người tham gia. Việc thực hiện các mô hình, đã góp phần ngăn ngừa việc tái phạm trong nhóm bán dâm hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng; các phòng ngừa tệ nạn mại dâm đối với nhóm người có nhiều nguy cơ, cung cấp thêm các kiến thức về chăm sóc sức khỏe bản thân, bảo vệ cộng đồng cho người bán dâm; các câu lạc bộ, nhóm trở thành nơi sinh hoạt và chia sẻ tâm tư nguyện vọng giúp họ có đủ nghị lực, sức mạnh vươn lên trong cuộc sống.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xây dựng mô hình phòng ngừa mại dâm tại cộng đồng ở tỉnh Ninh Bình cũng gặp phải một số khó khăn, hạn chế nhất định, như: các dịch vụ cung cấp cho người bán dâm trong công tác giảm tác hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng còn thiếu và chưa rộng rãi nên việc tiếp cận với các dịch vụ này với nhiều người bán dâm còn khó khăn. Mô hình chỉ mới triển khai thí điểm tại một số địa phương, chưa có điều kiện để nhân rộng trong tỉnh nên mức độ bao phủ chưa rộng. Người bán dâm còn tự kỳ thị, mặc cảm nên không tự tin tìm đến các dịch vụ để được hỗ trợ.

e) Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm; phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội:

Công tác xây dựng xã phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm gắn với cuộc vận động " Toàn dân xây đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư" và các phong trào xã hội khác đã được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm chỉ đạo tạo điều kiện thực hiện, tổ chức kiểm tra đánh giá công nhận thường xuyên số xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm được tăng lên. Năm 2011 có 126/145 xã, phường, thị trấn chiếm 86,8%, năm 2013 có 130/145 xã, phường, thị trấn chiếm 89,6%, tính đến tháng 6 năm 2015 có 135/145 xã, phường, thị trấn chiếm 93,1%.

Toàn tỉnh đã xây dựng được 27 đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường, thị trấn ở các huyện Nho Quan, Yên Khánh, Kim Sơn... với trên 200 đội viên tình nguyện tham gia hoạt động của đội công tác xã hội tình nguyện đã tích cực tham gia thực hiện công tác tuyên truyền cho nhân dân và các cơ sở kinh doanh về công tác phòng, chống mại dâm, tư vấn giúp đỡ các đối tượng bán dâm tái hoà nhập cộng đồng.

4. Kinh phí thực hiện chương trình phòng, chống mại dâm

Căn cứ kế hoạch phòng, chống mại dâm đã được phê duyệt, hàng năm ngân sách tỉnh đã bố trí kinh phí phòng, chống mại dâm cùng với sự hỗ trợ nguồn kinh phí của Trung ương để tăng cường thực hiện công tác phòng, chống mại dâm với số tiền là 2,01 tỷ đồng, trong đó: kinh phí địa phương là 1,160 tỷ đồng, kinh phí Trung ương là 850 triệu đồng. Cụ thể:

ĐV: triệu đồng

Năm / Ngân sách	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
NS Trung ương	0	300	150	200	200
NS Đ. phương	300	180	180	250	250

III. ĐÁNH GIÁ SAU 5 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH.

a) Ưu điểm

- Công tác phòng, chống mại dâm trong những năm qua đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn triển khai và xây dựng kế hoạch hàng năm được các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tăng cường thực hiện tạo nên sự đồng bộ, thống nhất trong triển khai các hoạt động.

- Công tác tuyên truyền đã được triển khai thông qua nhiều hình thức, đổi mới về nội dung, đi sâu, đi sát với thực tế, coi việc phòng ngừa và ngăn chặn tệ nạn mại dâm phải đi từ cơ sở gia đình, cụm dâm cư, làng, xóm tạo sự chuyển biến về nhận thức và ý thức trách nhiệm phòng, chống tệ nạn mại dâm được nâng lên rõ rệt trong các tầng lớp nhân dân. Quan điểm về phòng, chống tệ nạn mại dâm được hầu hết các ngành, các cấp và nhân dân đồng tình, ủng hộ.

- Các cơ quan chức năng đã có những nỗ lực tích cực và phối hợp chặt chẽ trong hoạt động kiểm tra, giám sát, rà soát tình hình, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ và xử lý, đấu tranh chống tội phạm liên quan đến tệ nạn mại dâm đã góp phần kìm chế sự gia tăng các địa bàn xã, phường, thị trấn có tệ nạn mại dâm.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Tình hình tệ nạn mại dâm mới giảm ở bề nổi, còn gây tác động xấu trong xã hội.

- Nhiều địa phương chưa quản lý tốt công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn, đặc biệt là một số địa bàn giáp ranh; còn biểu hiện xử lý thiếu kiên quyết.

- Công tác tuyên truyền giáo dục còn hạn chế, chưa phù hợp đối với từng nhóm đối tượng khác nhau. Công tác phòng ngừa thông qua lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế – xã hội và an sinh cho thành phố, nông thôn, thanh niên, học sinh, sinh viên và lao động di cư, đặc biệt là hỗ trợ phụ nữ, trẻ em gái có hoàn cảnh khó khăn, còn nhiều bất cập.

- Việc tổ chức và hoạt động của các mô hình thí điểm phòng ngừa tệ nạn mại dâm tại cộng đồng còn đơn giản, ít hiệu quả, chủ yếu thông qua hình thức tuyên truyền, truyền thông, sinh hoạt nhóm, câu lạc bộ

Nguyên nhân

- Do tính chất phức tạp của tệ nạn mại dâm, số đối tượng bán dâm trên địa bàn tỉnh đa số là người ở tỉnh ngoài, thường xuyên thay đổi nơi ở, nơi hoạt động. Hoạt động mại dâm ngày càng tinh vi hơn với nhiều hình thức biến tướng mới, sử dụng công nghệ thông tin hiện đại, nên khó phát hiện để đấu tranh phòng, chống.

- Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương một số nơi chưa kiên quyết trong

chỉ đạo xử lý, thậm chí có nơi, có lúc làm ngơ hoặc xử lý nhẹ, không xử lý vi phạm. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân chưa đầy đủ, thiếu thống nhất, còn kỳ thị, phân biệt đối xử đối với phụ nữ mại dâm tạo ra rào cản khi họ muốn thay đổi hành vi, lối sống.

- Việc quy định và thực hiện các biện pháp phòng, chống mại dâm còn nặng về xử lý người bán dâm, chủ chứa, môi giới chưa chú trọng đấu tranh và thiếu chế tài xử lý nghiêm đối với người mua dâm và các đối tượng lợi dụng kinh doanh dịch vụ để hoạt động mại dâm.

- Nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống mại dâm hiện nay còn thấp dẫn đến nhiều nhiệm vụ quan trọng của công tác phòng, chống mại dâm chỉ được thực hiện thông qua lồng ghép hoặc có điều kiện thì làm, nhất là kinh phí cho cấp huyện, xã rất thấp không đủ làm chuyển hóa địa bàn, do đó kết quả đạt được còn hạn chế, cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm chủ yếu kiêm nhiệm.

3. Bài học kinh nghiệm

Qua 5 năm thực hiện Chương trình, có thể rút ra một số kinh nghiệm sau:

- Điều kiện đầu tiên và kiên quyết là sự đồng thuận về nhận thức, quan điểm, giải pháp đối với công tác phòng, chống mại dâm. Đồng thời phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo sát sao từ tỉnh tới địa phương, sự vào cuộc của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống mại dâm; huy động mạnh mẽ sự tham gia của các đoàn thể, chính trị xã hội và người dân. Thực tiễn cho thấy ở địa phương nào, thời điểm nào các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ cơ sở giải quyết các khó khăn, vướng mắc thì công tác phòng, chống mại dâm ở nơi đó đạt kết quả cao và ngược lại.

- Để công tác phòng, chống mại dâm có kết quả cần thực hiện toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra trong Chương trình hành động phòng, chống mại dâm, trong đó lấy phòng ngừa là cơ bản thông qua nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục; hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm, can thiệp, giảm tác hại cho người bán dâm; chú trọng quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm, không xem nhẹ việc quản lý địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Bên cạnh đó cần tập trung xử lý nghiêm đối với chủ chứa, tổ chức, môi giới mại dâm.

- Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành, đặc biệt về quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, phân công cụ thể trách nhiệm giữa các ngành, đoàn thể.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG CHO GIAI ĐOẠN 2016 -2020

Tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình hiện nay tuy có giảm song còn diễn biến phức tạp. Hoạt động mại dâm tuy không công khai nhưng hoạt động kín đáo, tinh vi với nhiều thủ đoạn gây nhiều khó khăn cho công tác đấu tranh triệt phá. Để thực hiện tốt công tác phòng, chống mại trong tình hình mới Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình chỉ đạo các cấp chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống mại dâm: thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức

tuyền truyền phù hợp với từng địa bàn, đối tượng tập trung vào các nội dung tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng, chống mại dâm, giáo dục nâng cao nhận thức thay đổi hành vi,lối sống của cá nhân ,gia đình ,cộng đồng, tạo sự đồng thuận của xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, triệt phá ổ nhóm hoạt động mại dâm. Tổ chức nắm tình hình, điều tra cơ bản về địa bàn, đối tượng tổ chức hoạt động mại dâm; Các đội kiểm tra liên nghành 178 tổ chức thanh kiểm tra các cơ sở kinh doanh dễ nảy sinh tệ nan mại dâm qua đó kịp thời nhắc nhở ,sử lý các hành vi vi phạm không để tạo thành các tụ điểm mua bán dâm. Tổ chức thường xuyên các đợt đấu tranh triệt phá các tụ điểm hoạt động mại dâm đặc biệt đối với các vụ án liên quan đến mại dâm trẻ em, buôn bán người liên quan đến mại dâm.

- Tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực về công tác thanh tra, kiểm tra cho thành viên của đội Kiểm tra liên ngành các cấp trong việc tổ chức kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hoá dễ phát sinh tệ nạn mại dâm. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thực thi pháp luật trong phòng ngừa, đấu tranh, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm. Kiến thức và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn về phòng, chống mại dâm; nếp sống văn minh; kiến thức về phòng ngừa HIV và các bệnh lấy qua đường tình dục cho đội ngũ tuyên truyền viên cấp xã.

- Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm;phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội. Tăng cường lồng ghép trình hành động phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội; xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp trong ban chỉ đạo và các cơ sở sản xuất, dịch vụ, cơ sở trường học trên địa bàn; xây dựng các thiết chế cộng đồng liên quan đến phòng ngừa, giảm hại bởi tệ nạn mại dâm gắn kết chặt chẽ với xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, xã phường không có tệ nạn xã hội.

- Xây dựng các mô hình tại cộng đồng nhằm hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng. Tạo điều kiện cho người bán dâm dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ tư vấn tâm lý, pháp lý, giáo dục kỹ năng sống, các dịnh vụ can thiệp dự phòng, khám điều trị HIV/AIDS, chương trình điều trị Methadonne cho người bán dâm có sử dụng ma túy, giúp đỡ người bán dâm giảm tổn thương do bị lừa gạt tái hòa nhập cộng đồng.

2. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020, tỉnh Ninh Bình có một số đề xuất kiến nghị với các Bộ, Ngành cần nghiên cứu, tham mưu với cơ quan có thẩm quyền:

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách, quy định về công tác phòng, chống mại dâm phù hợp với Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 theo hướng đảm bảo các chế tài, biện pháp, cơ chế thực hiện phù hợp, có hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm, giảm tác hại của mại dâm, bảo vệ người chưa thành niên bị cưỡng bức bán dâm;

- Tăng thẩm quyền xử phạt cho Đội Kiểm tra liên ngành 178 trong khi thực hiện nhiệm vụ thanh, kiểm tra các cơ sở kinh doanh;

- Xây dựng cơ chế chính sách, phụ cấp ưu đãi nghề phù hợp cho các cán

bộ, nhân viên trực tiếp làm công tác phòng, chống mại dâm.

- Ban hành văn bản hướng dẫn về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong phòng, chống mại dâm thay thế Thông tư số 29TT/LB ngày 7/6/1996 của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc thu và sử dụng tiền phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính về các tệ nạn xã hội.

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ đạo cho tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình Câu lạc bộ hỗ trợ người bán dâm tại cộng đồng để các địa phương vận dụng và thực hiện, bởi vì câu lạc bộ này hoạt động là chỗ dựa tin cậy của người bán dâm tại cộng đồng.

- Tăng cường kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ của công tác này.

Trên đây là báo cáo tổng kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011- 2015 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, xin trân trọng báo cáo!./.

Nơi nhận:
- Ban chỉ đạo 138 Trung ương; } Để B/C
- Bộ LĐTBXH; }
- Thường trực Tỉnh ủy; }
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, VP2, VP4, Vp5, Vp7, VP6.
Tr

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Dung